

Đề khảo sát gồm 03 trang.

Họ và tên học sinh:.....

Số báo danh:.....

Phần I: Trắc nghiệm (4,0 điểm). Hãy chọn phương án trả lời đúng và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.

Câu 1: Cho tập hợp $M = \{0;1;2;3\}$. Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. $0 \notin A$. B. $1 \in A$. C. $2 \notin A$. D. $3 \notin A$.

Câu 2: Số La Mã XXII biểu diễn số tự nhiên nào sau đây?

- A. 12. B. 22. C. 202. D. 2002.

Câu 3: Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. $1999 > 2000$. B. $2000 > 2001$. C. $2001 > 2002$. D. $2002 > 1999$.

Câu 4: Số nào sau đây là số nguyên tố?

- A. $a = 3$. B. $b = 3^2$. C. $c = 3^3$. D. $d = 3^4$.

Câu 5: Lớp 6A có m học sinh và có thể xếp thành 4 hàng với số lượng học sinh ở mỗi hàng là như nhau. Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. m không chia hết cho 4. B. m không chia hết cho 2.
C. m là ước số của 4. D. m chia hết cho 4.

Câu 6: Lũy thừa bậc 4 của 3 là

- A. 3×4 . B. $3 + 4$. C. 3^4 . D. 4^3 .

Câu 7: Số nào sau đây chia hết cho 5?

- A. 2022. B. 2023. C. 2024. D. 2025.

Câu 8: Lớp 6B có 40 học sinh, lớp 6C có 35 học sinh và có thể xếp mỗi lớp thành n hàng với số lượng học sinh ở mỗi hàng là như nhau. Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. n là ước của 35 và không là ước của 40. B. n là bội số chung của 40 và 35.
C. n là ước số chung của 40 và 35. D. n là ước của 40 và không là ước của 35.

Câu 9: Số nào sau đây là số nguyên âm?

- A. 0. B. -3. C. 3. D. 40.

Câu 10: Số nào sau đây là số đối của số -2?

- A. 2. B. -2. C. 22. D. -22.

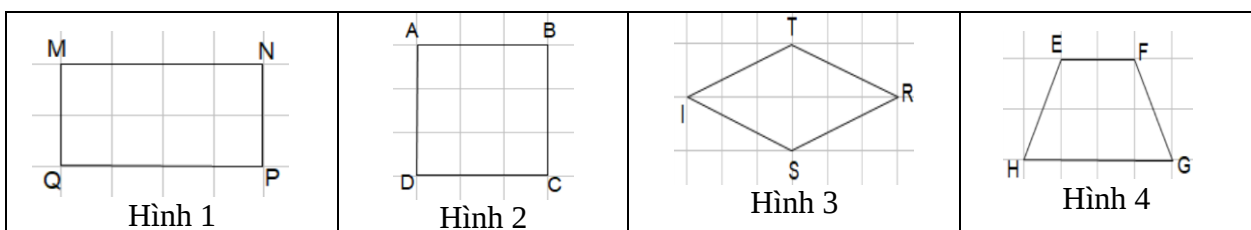
Câu 11: Nhà toán học Py-ta-go sinh năm 570 trước Công nguyên. Số nguyên âm nào được dùng để chỉ năm sinh của nhà toán học Py-ta-go?

- A. -1570. B. -2570. C. -570. D. -57.

Câu 12: Rãnh Ma-ri-a-na (Mariana) thuộc Thái Bình Dương có độ sâu 10 925 m. Số nguyên âm nào sau đây chỉ độ sâu của rãnh Ma-ri-a-na (đơn vị mét)?

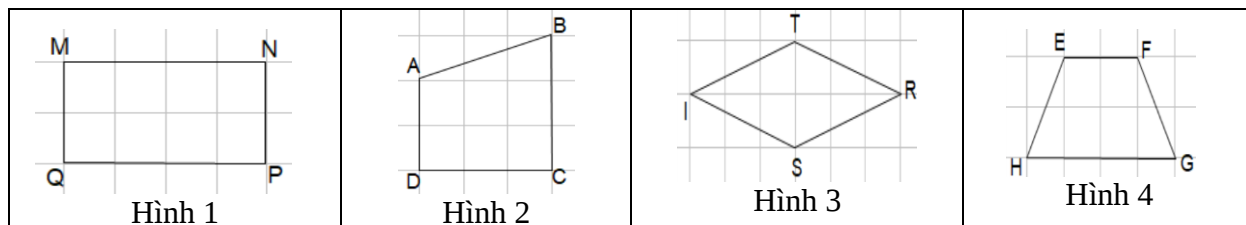
- A. -11 925. B. -10 825. C. -12 925. D. -10 925.

Câu 13: Hình nào sau đây là hình vuông?



- A. Hình 1. B. Hình 2. C. Hình 3. D. Hình 4.

Câu 14: Hình nào sau đây là hình chữ nhật?



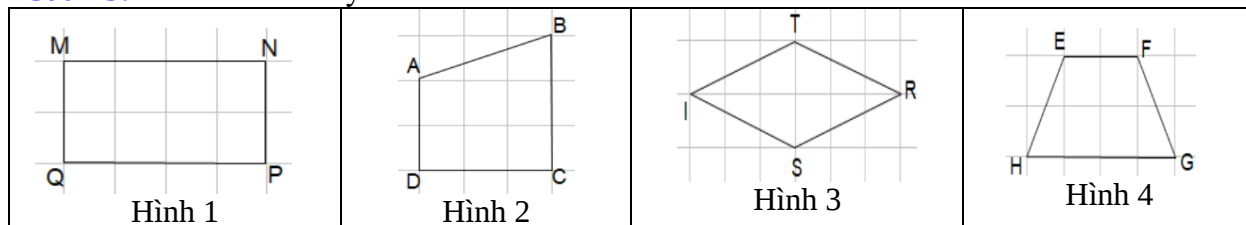
A. Hình 1.

B. Hình 2.

C. Hình 3.

D. Hình 4.

Câu 15: Hình nào sau đây là hình thoi?



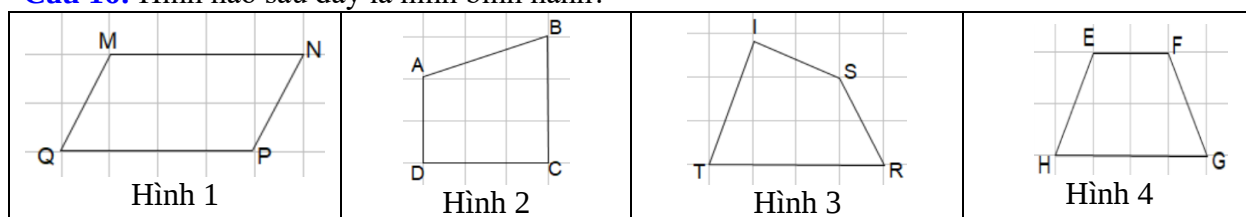
A. Hình 1.

B. Hình 2.

C. Hình 3.

D. Hình 4.

Câu 16: Hình nào sau đây là hình bình hành?



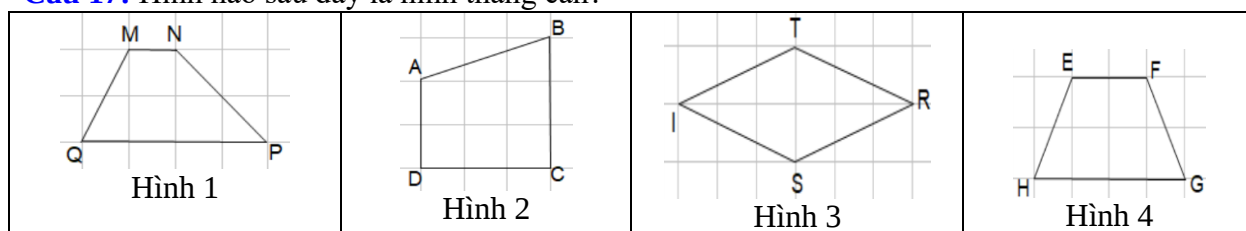
A. Hình 1.

B. Hình 2.

C. Hình 3.

D. Hình 4.

Câu 17: Hình nào sau đây là hình thang cân?



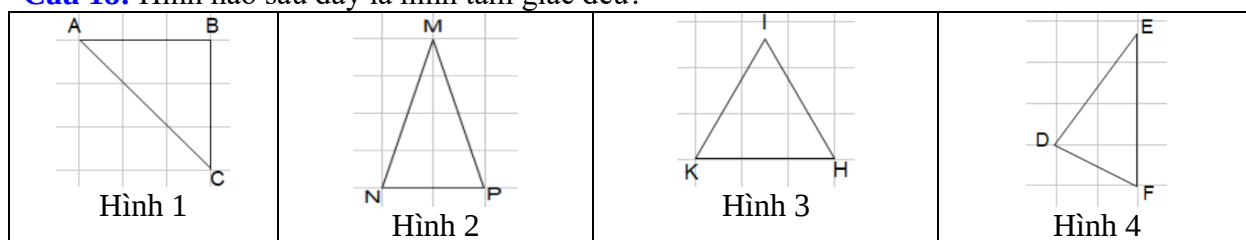
A. Hình 1.

B. Hình 2.

C. Hình 3.

D. Hình 4.

Câu 18: Hình nào sau đây là hình tam giác đều?



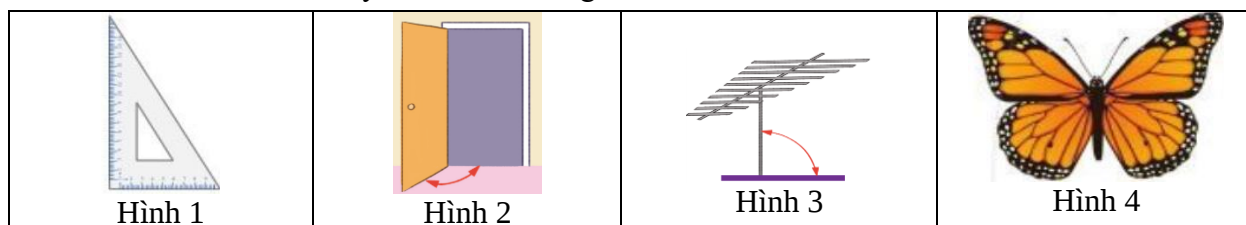
A. Hình 1.

B. Hình 2.

C. Hình 3.

D. Hình 4.

Câu 19: Hình nào dưới đây có trục đối xứng?



A. Hình 1.

B. Hình 2.

C. Hình 3.

D. Hình 4.

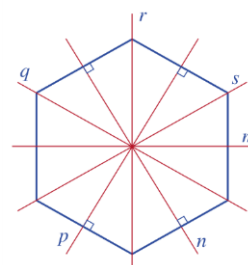
Câu 20: Hình lục giác đều có tất cả bao nhiêu trục đối xứng?

A. 3.

B. 6.

C. 9.

D. 12.



Phần II. Tự luận (6 điểm)

Câu 21 : (2 điểm)

a) Tính một cách hợp lí $24 - (-7) + 3 + 76$

b) Nhiệt độ trong phòng đông lạnh của công ty cá Trung Tín đang là -5°C . Bác Hòa đã chỉnh nhiệt độ phòng đông lạnh hai lần. Lần một giảm nhiệt độ xuống bớt 8°C . Lần hai tăng nhiệt độ thêm 3°C . Sau hai lần điều chỉnh, nhiệt độ trong phòng đông lạnh là bao nhiêu độ C?

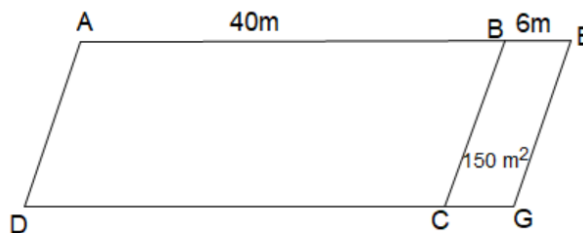
Câu 22: (2 điểm)

a) Tìm bội số chung nhỏ nhất của 90 và 135.

b) Tính giá trị của biểu thức $A = 5.2^4 - (3^2 + 1)^{21} : 10^{20}$.

Câu 23: (1 điểm)

Một mảnh đất có dạng hình bình hành ABCD với $AB = 40\text{ m}$. Người ta mở rộng mảnh đất này thành hình bình hành AEGD có diện tích lớn hơn diện tích mảnh đất ban đầu là 150 m^2 và $BE = 6\text{ m}$ (Hình bên). Tính diện tích của mảnh đất ban đầu.



Câu 24: (1 điểm) Khối lớp 6 của trường có 200 học sinh, khối lớp 7 của trường có 160 học sinh. Trong buổi tập trung toàn trường các học sinh khối 6 được chia đều về các hàng, các học sinh khối 7 được chia đều về các hàng sao cho các hàng học sinh khối 6 và các hàng học sinh khối 7 cùng có n học sinh. Biết $n > 10$, hỏi n có thể bằng bao nhiêu?

----- HẾT -----

MÃ ĐỀ: 02

Đề khảo sát gồm 03 trang.

Họ và tên học sinh:.....

Số báo danh:.....

Phần I: Trắc nghiệm (4,0 điểm). Hãy chọn phương án trả lời đúng và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.

Câu 1: Số nào sau đây là số nguyên âm?

- A. -3. B. 3. C. 0. D. 40.

Câu 2: Nhà toán học Py-ta-go sinh năm 570 trước Công nguyên. Số nguyên âm nào được dùng để chỉ năm sinh của nhà toán học Py-ta-go?

- A. -1570. B. -2570. C. -570. D. -57.

Câu 3: Lũy thừa bậc 4 của 3 là

- A. 3×4 . B. $3 + 4$. C. 3^4 . D. 4^3 .

Câu 4: Số nào sau đây chia hết cho 5?

- A. 2022. B. 2023. C. 2024. D. 2025.

Câu 5: Số nào sau đây là số nguyên tố?

- A. $b = 3^2$. B. $a = 3$. C. $d = 3^4$. D. $c = 3^3$.

Câu 6: Cho tập hợp $M = \{0; 1; 2; 3\}$. Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. $1 \in A$. B. $3 \notin A$. C. $2 \notin A$. D. $0 \notin A$.

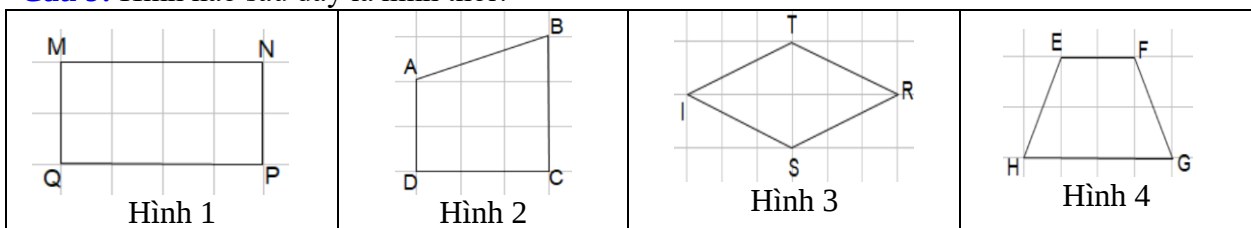
Câu 7: Số La Mã XXII biểu diễn số tự nhiên nào sau đây?

- A. 2002. B. 202. C. 12. D. 22.

Câu 8: Lớp 6A có m học sinh và có thể xếp thành 4 hàng với số lượng học sinh ở mỗi hàng là như nhau. Phát biểu nào sau đây là đúng?

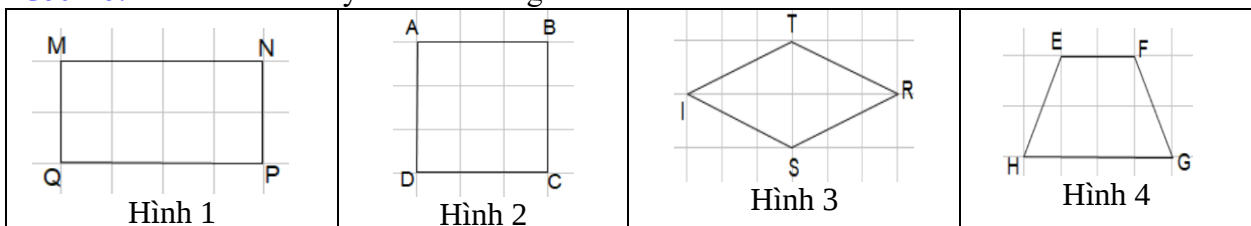
- A. m là ước số của 4. B. m không chia hết cho 4.
C. m chia hết cho 4. D. m không chia hết cho 2.

Câu 9: Hình nào sau đây là hình thoi?



- A. Hình 1. B. Hình 2. C. Hình 3. D. Hình 4.

Câu 10: Hình nào sau đây là hình vuông?

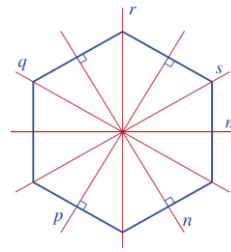


- A. Hình 1. B. Hình 2. C. Hình 3. D. Hình 4.

Câu 11: Rãnh Ma-ri-a-na (Mariana) thuộc Thái Bình Dương có độ sâu 10 925 m. Số nguyên âm nào sau đây chỉ độ sâu của rãnh Ma-ri-a-na (đơn vị mét)?

- A. -11 925. B. -10 825. C. -12 925. D. -10 925.

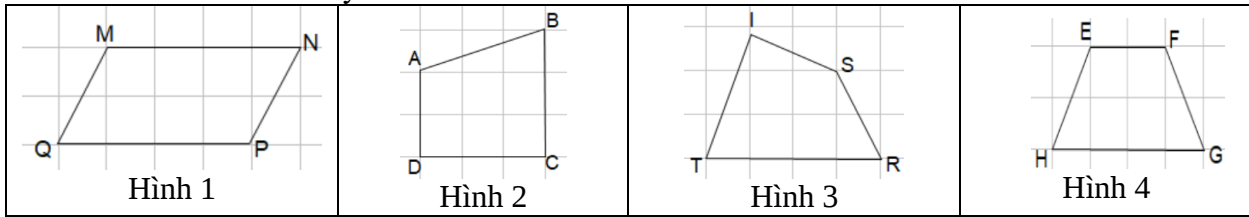
Câu 12: Hình lục giác đều có tất cả bao nhiêu trục đối xứng?



- A. 12.
C. 6.

- B. 9.
D. 3.

Câu 13: Hình nào sau đây là hình bình hành?



- A. Hình 1. B. Hình 2. C. Hình 3. D. Hình 4.

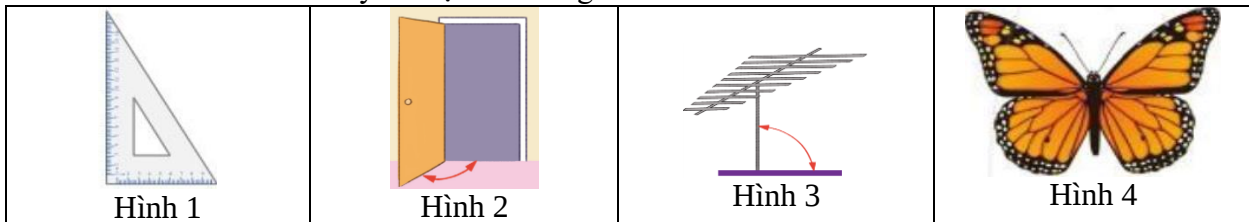
Câu 14: Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. $2002 > 1999$. B. $2001 > 2002$. C. $1999 > 2000$. D. $2000 > 2001$.

Câu 15: Số nào sau đây là số đối của số -2 ?

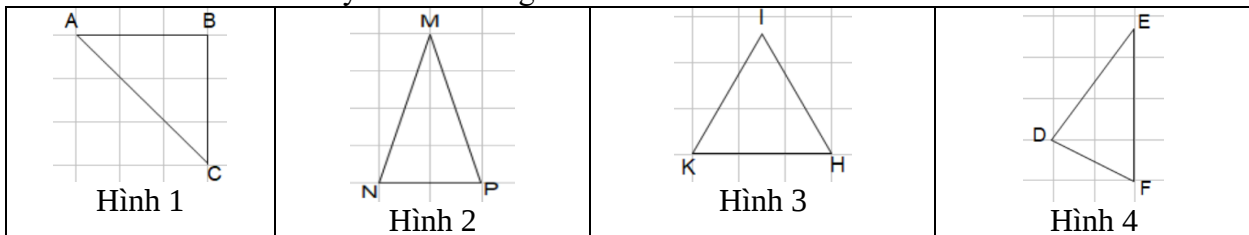
- A. 22. B. 2. C. -22 . D. -2 .

Câu 16: Hình nào dưới đây có trục đối xứng?



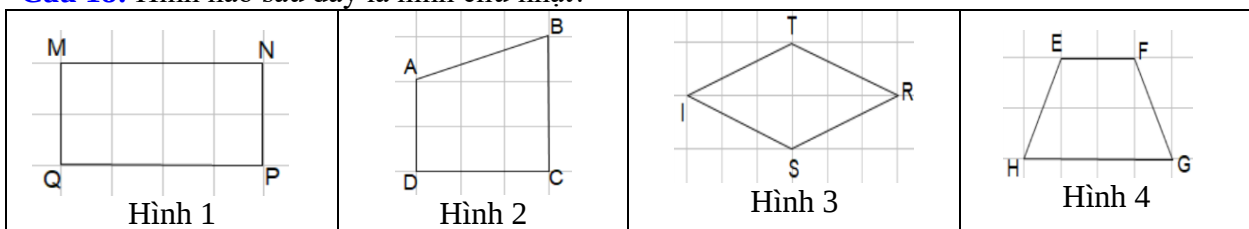
- A. Hình 1. B. Hình 4. C. Hình 3. D. Hình 2.

Câu 17: Hình nào sau đây là hình tam giác đều?



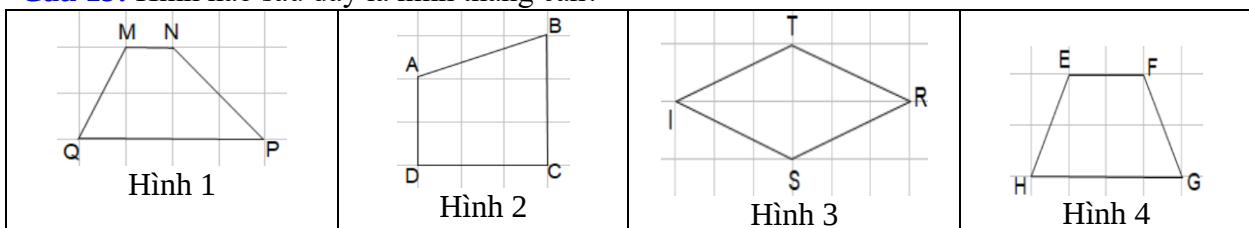
- A. Hình 1. B. Hình 2. C. Hình 3. D. Hình 4.

Câu 18: Hình nào sau đây là hình chữ nhật?



- A. Hình 1. B. Hình 3. C. Hình 2. D. Hình 4.

Câu 19: Hình nào sau đây là hình thang cân?



- A. Hình 2. B. Hình 4. C. Hình 3. D. Hình 1.

Câu 20: Lớp 6B có 40 học sinh, lớp 6C có 35 học sinh và có thể xếp mỗi lớp thành n hàng với số lượng học sinh ở mỗi hàng là như nhau. Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. n là ước của 40 và không là ước của 35. B. n là ước của 35 và không là ước của 40.
C. n là bội số chung của 40 và 35. D. n là ước số chung của 40 và 35.

Phần II. Tự luận (6 điểm)

Câu 21 : (2 điểm)

a) Tính một cách hợp lí $24 - (-7) + 3 + 76$

b) Nhiệt độ trong phòng đông lạnh của công ty cá Trung Tín đang là -5°C . Bác Hòa đã chỉnh nhiệt độ phòng đông lạnh hai lần. Lần một giảm nhiệt độ xuống bớt 8°C . Lần hai tăng nhiệt độ thêm 3°C . Sau hai lần điều chỉnh, nhiệt độ trong phòng đông lạnh là bao nhiêu độ C?

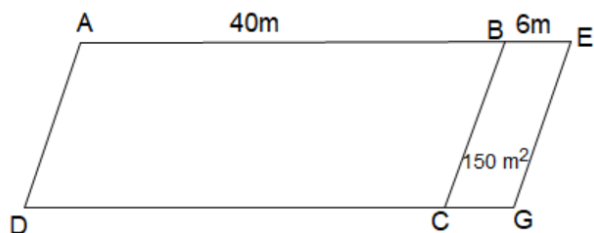
Câu 22: (2 điểm)

a) Tìm bội số chung nhỏ nhất của 90 và 135.

b) Tính giá trị của biểu thức $A = 5.2^4 - (3^2 + 1)^{21} : 10^{20}$.

Câu 23: (1 điểm)

Một mảnh đất có dạng hình bình hành ABCD với $AB = 40\text{ m}$. Người ta mở rộng mảnh đất này thành hình bình hành AEGD có diện tích lớn hơn diện tích mảnh đất ban đầu là 150 m^2 và $BE = 6\text{ m}$ (Hình bên). Tính diện tích của mảnh đất ban đầu.



Câu 24: (1 điểm) Khối lớp 6 của trường có 200 học sinh, khối lớp 7 của trường có 160 học sinh. Trong buổi tập trung toàn trường các học sinh khối 6 được chia đều về các hàng, các học sinh khối 7 được chia đều về các hàng sao cho các hàng học sinh khối 6 và các hàng học sinh khối 7 cùng có n học sinh. Biết $n > 10$, hỏi n có thể bằng bao nhiêu?

----- HẾT -----

Đề khảo sát gồm 03 trang.

Họ và tên học sinh:.....

Số báo danh:.....

Phần I: Trắc nghiệm (4,0 điểm). Hãy chọn phương án trả lời đúng và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.

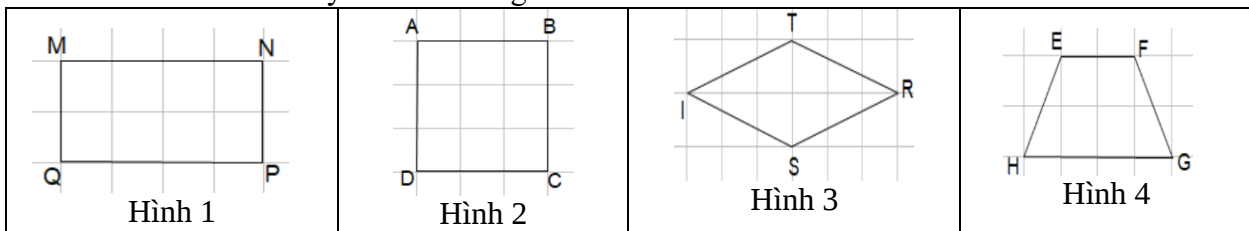
Câu 1: Lũy thừa bậc 4 của 3 là

- A. 3^4 . B. 4^3 . C. 3×4 . D. $3 + 4$.

Câu 2: Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. $1999 > 2000$. B. $2001 > 2002$. C. $2000 > 2001$. D. $2002 > 1999$.

Câu 3: Hình nào sau đây là hình vuông?



- A. Hình 4. B. Hình 1. C. Hình 3. D. Hình 2.

Câu 4: Số nào sau đây là số đối của số -2 ?

- A. 2. B. -22 . C. 22. D. -2 .

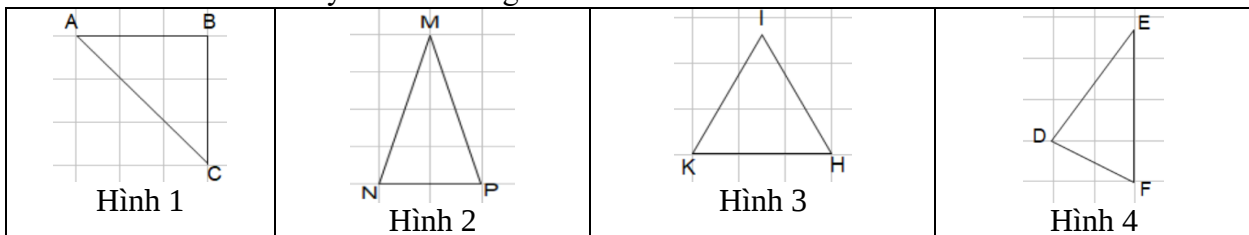
Câu 5: Số nào sau đây chia hết cho 5?

- A. 2023. B. 2022. C. 2025. D. 2024.

Câu 6: Nhà toán học Py-ta-go sinh năm 570 trước Công nguyên. Số nguyên âm nào được dùng để chỉ năm sinh của nhà toán học Py-ta-go?

- A. -57 . B. -570 . C. -1570 . D. -2570 .

Câu 7: Hình nào sau đây là hình tam giác đều?

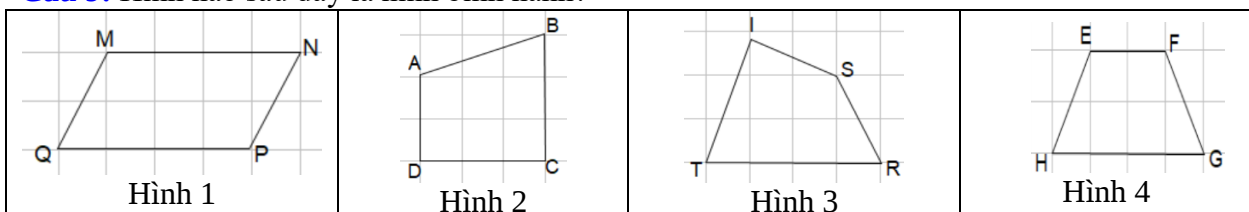


- A. Hình 1. B. Hình 2. C. Hình 3. D. Hình 4.

Câu 8: Lớp 6A có m học sinh và có thể xếp thành 4 hàng với số lượng học sinh ở mỗi hàng là như nhau. Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. m chia hết cho 4. B. m không chia hết cho 4.
C. m không chia hết cho 2. D. m là ước số của 4.

Câu 9: Hình nào sau đây là hình bình hành?



- A. Hình 2. B. Hình 3. C. Hình 1. D. Hình 4.

Câu 10: Cho tập hợp $M = \{0;1;2;3\}$. Phát biểu nào sau đây là đúng?

A. $2 \notin A$.

B. $0 \notin A$.

C. $3 \notin A$.

D. $1 \in A$.

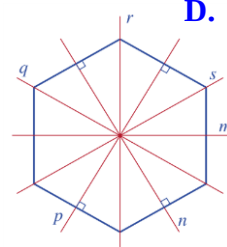
Câu 11: Hình lục giác đều có tất cả bao nhiêu trục đối xứng?

A. 12.

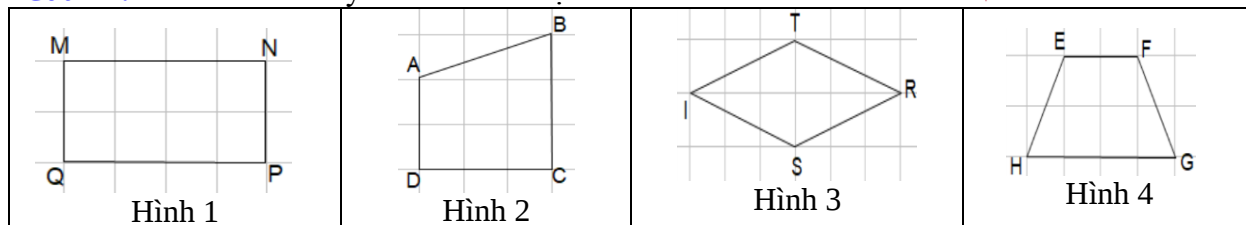
B. 9.

C. 6.

D. 3.



Câu 12: Hình nào sau đây là hình chữ nhật?



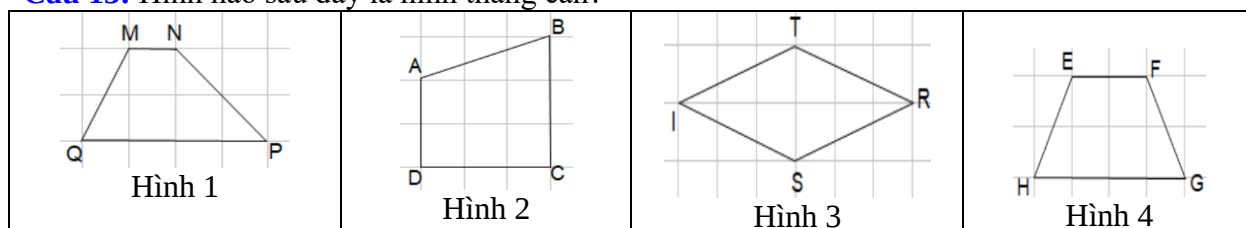
A. Hình 1.

B. Hình 3.

C. Hình 2.

D. Hình 4.

Câu 13: Hình nào sau đây là hình thang cân?



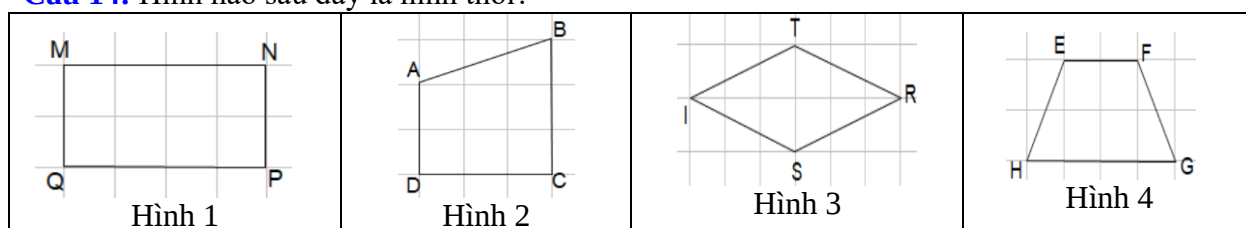
A. Hình 2.

B. Hình 4.

C. Hình 3.

D. Hình 1.

Câu 14: Hình nào sau đây là hình thoi?



A. Hình 1.

B. Hình 3.

C. Hình 4.

D. Hình 2.

Câu 15: Số nào sau đây là số nguyên tố?

A. $b = 3^2$.

B. $a = 3$.

C. $d = 3^4$.

D. $c = 3^3$.

Câu 16: Số La Mã XXII biểu diễn số tự nhiên nào sau đây?

A. 12.

B. 202.

C. 22.

D. 2002.

Câu 17: Lớp 6B có 40 học sinh, lớp 6C có 35 học sinh và có thể xếp mỗi lớp thành n hàng với số lượng học sinh ở mỗi hàng là như nhau. Phát biểu nào sau đây là đúng?

A. n là ước của 35 và không là ước của 40.

B. n là ước của 40 và không là ước của 35.

C. n là bội số chung của 40 và 35.

D. n là ước số chung của 40 và 35.

Câu 18: Số nào sau đây là số nguyên âm?

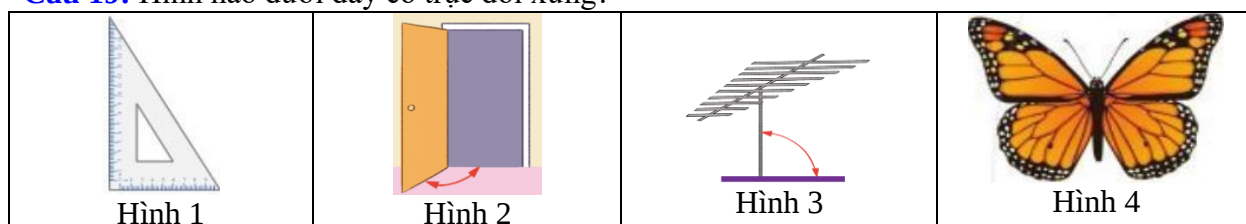
A. -3 .

B. 40.

C. 0.

D. 3.

Câu 19: Hình nào dưới đây có trục đối xứng?



A. Hình 1.

B. Hình 3.

C. Hình 4.

D. Hình 2.

Câu 20: Rãnh Ma-ri-a-na (Mariana) thuộc Thái Bình Dương có độ sâu 10 925 m. Số nguyên âm nào sau đây chỉ độ sâu của rãnh Ma-ri-a-na (đơn vị mét)?

A. $-10\ 825$.

B. $-10\ 925$.

C. $-11\ 925$.

D. $-12\ 925$.

Phần II. Tự luận (6 điểm)

Câu 21 : (2 điểm)

a) Tính một cách hợp lí $24 - (-7) + 3 + 76$

b) Nhiệt độ trong phòng đông lạnh của công ty cá Trung Tín đang là -5°C . Bác Hòa đã chỉnh nhiệt độ phòng đông lạnh hai lần. Lần một giảm nhiệt độ xuống bớt 8°C . Lần hai tăng nhiệt độ thêm 3°C . Sau hai lần điều chỉnh, nhiệt độ trong phòng đông lạnh là bao nhiêu độ C?

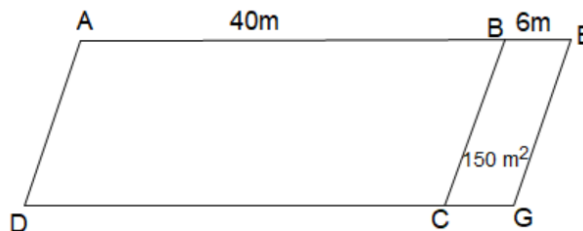
Câu 22: (2 điểm)

a) Tìm bội số chung nhỏ nhất của 90 và 135.

b) Tính giá trị của biểu thức $A = 5.2^4 - (3^2 + 1)^{21} : 10^{20}$.

Câu 23: (1 điểm)

Một mảnh đất có dạng hình bình hành ABCD với $AB = 40\text{ m}$. Người ta mở rộng mảnh đất này thành hình bình hành AEGD có diện tích lớn hơn diện tích mảnh đất ban đầu là 150 m^2 và $BE = 6\text{ m}$ (Hình bên). Tính diện tích của mảnh đất ban đầu.



Câu 24: (1 điểm) Khối lớp 6 của trường có 200 học sinh, khối lớp 7 của trường có 160 học sinh. Trong buổi tập trung toàn trường các học sinh khối 6 được chia đều về các hàng, các học sinh khối 7 được chia đều về các hàng sao cho các hàng học sinh khối 6 và các hàng học sinh khối 7 cùng có n học sinh. Biết $n > 10$, hỏi n có thể bằng bao nhiêu?

----- HẾT -----

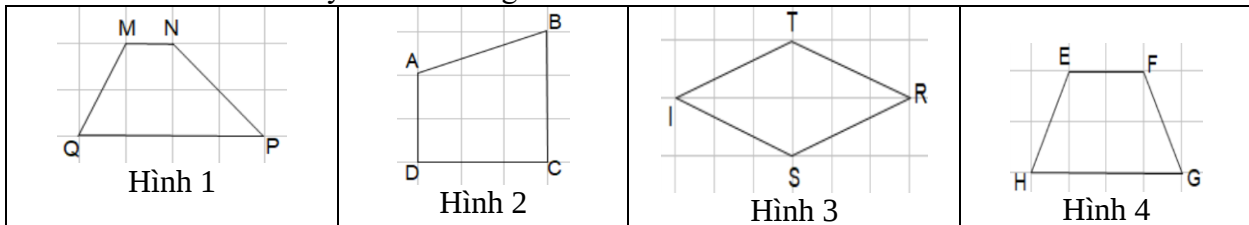
Đề khảo sát gồm 03 trang.

Họ và tên học sinh:.....

Số báo danh:.....

Phần I: Trắc nghiệm (4,0 điểm). Hãy chọn phương án trả lời đúng và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.

Câu 1: Hình nào sau đây là hình thang cân?

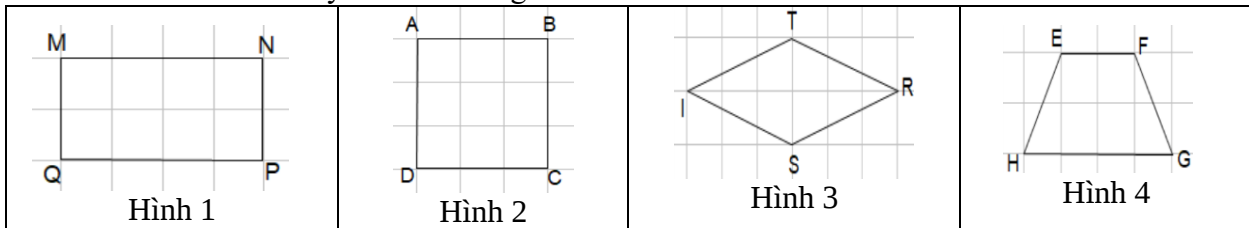


- A. Hình 2. B. Hình 4. C. Hình 3. D. Hình 1.

Câu 2: Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. $2000 > 2001$. B. $1999 > 2000$. C. $2001 > 2002$. D. $2002 > 1999$.

Câu 3: Hình nào sau đây là hình vuông?



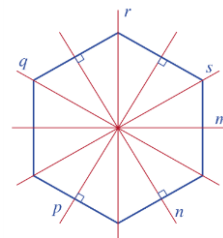
- A. Hình 2. B. Hình 3. C. Hình 1. D. Hình 4.

Câu 4: Rãnh Ma-ri-a-na (Mariana) thuộc Thái Bình Dương có độ sâu 10 925 m. Số nguyên âm nào sau đây chỉ độ sâu của rãnh Ma-ri-a-na (đơn vị mét)?

- A. $-10\ 825$. B. $-10\ 925$. C. $-11\ 925$. D. $-12\ 925$.

Câu 5: Hình lục giác đều có tất cả bao nhiêu trục đối xứng?

- A. 12. B. 9.
C. 6. D. 3.



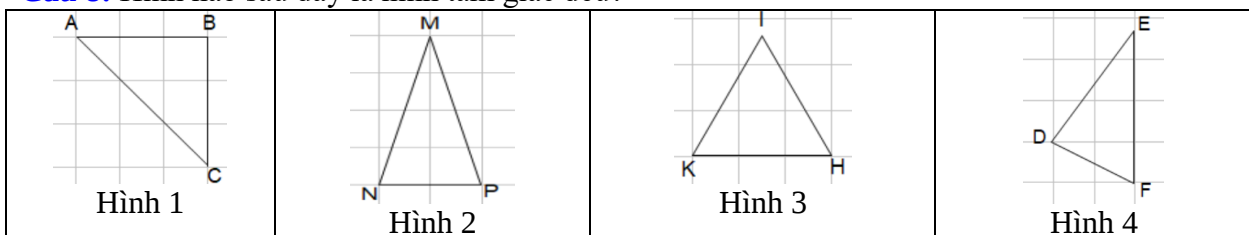
Câu 6: Lũy thừa bậc 4 của 3 là

- A. $3 + 4$. B. 3×4 . C. 3^4 . D. 4^3 .

Câu 7: Lớp 6A có m học sinh và có thể xếp thành 4 hàng với số lượng học sinh ở mỗi hàng là như nhau. Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. m là ước số của 4. B. m không chia hết cho 4.
C. m chia hết cho 4. D. m không chia hết cho 2.

Câu 8: Hình nào sau đây là hình tam giác đều?



- A. Hình 4. B. Hình 3. C. Hình 1. D. Hình 2.

Câu 9: Cho tập hợp $M = \{0;1;2;3\}$. Phát biểu nào sau đây là đúng?

A. $1 \in A$.

B. $2 \notin A$.

C. $0 \notin A$.

D. $3 \notin A$.

Câu 10: Số La Mã XXII biểu diễn số tự nhiên nào sau đây?

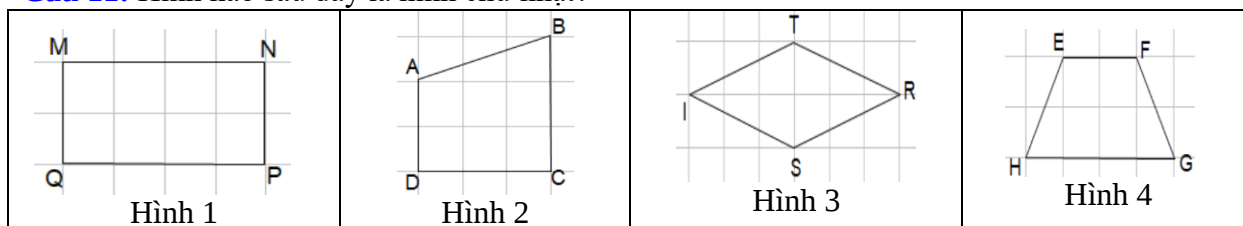
A. 12.

B. 202.

C. 22.

D. 2002.

Câu 11: Hình nào sau đây là hình chữ nhật?



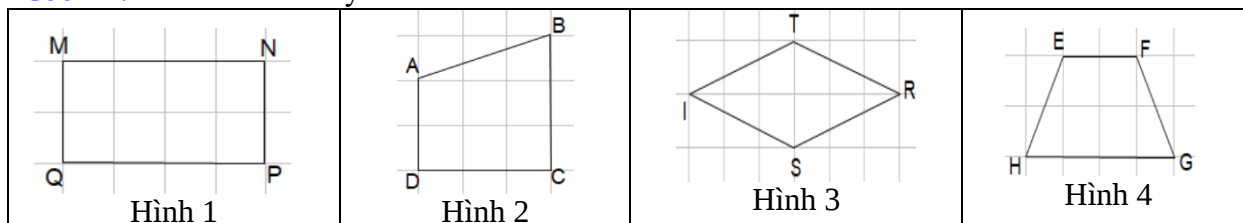
A. Hình 1.

B. Hình 3.

C. Hình 2.

D. Hình 4.

Câu 12: Hình nào sau đây là hình thoi?



A. Hình 1.

B. Hình 3.

C. Hình 4.

D. Hình 2.

Câu 13: Số nào sau đây là số nguyên tố?

A. $c = 3^3$.

B. $a = 3$.

C. $b = 3^2$.

D. $d = 3^4$.

Câu 14: Nhà toán học Py-ta-go sinh năm 570 trước Công nguyên. Số nguyên âm nào được dùng để chỉ năm sinh của nhà toán học Py-ta-go?

A. -2570.

B. -57.

C. -1570.

D. -570.

Câu 15: Số nào sau đây là số đối của số -2?

A. -22.

B. 2.

C. 22.

D. -2.

Câu 16: Lớp 6B có 40 học sinh, lớp 6C có 35 học sinh và có thể xếp mỗi lớp thành n hàng với số lượng học sinh ở mỗi hàng là như nhau. Phát biểu nào sau đây là đúng?

A. n là ước của 35 và không là ước của 40.

B. n là ước của 40 và không là ước của 35.

C. n là bội số chung của 40 và 35.

D. n là ước số chung của 40 và 35.

Câu 17: Số nào sau đây là số nguyên âm?

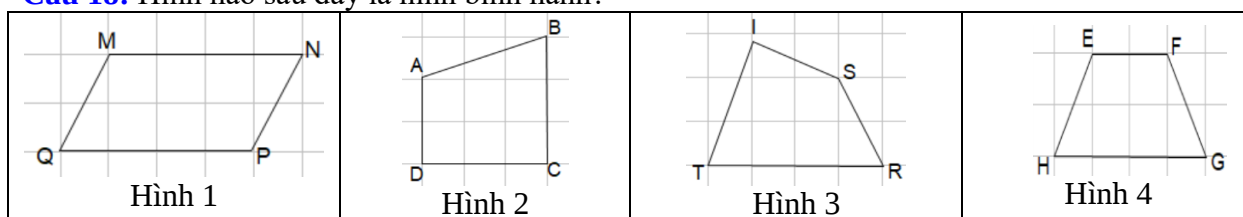
A. -3.

B. 40.

C. 0.

D. 3.

Câu 18: Hình nào sau đây là hình bình hành?



A. Hình 4.

B. Hình 2.

C. Hình 3.

D. Hình 1.

Câu 19: Số nào sau đây chia hết cho 5?

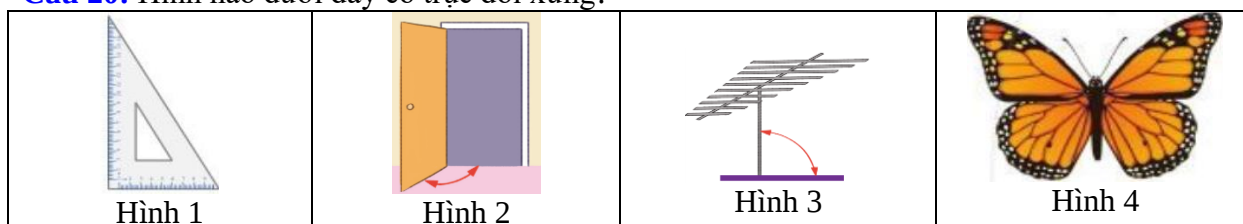
A. 2023.

B. 2022.

C. 2024.

D. 2025.

Câu 20: Hình nào dưới đây có trục đối xứng?



A. Hình 1.

B. Hình 3.

C. Hình 4.

D. Hình 2.

Phần II. Tự luận (6 điểm)

Câu 21 : (2 điểm)

a) Tính một cách hợp lí $24 - (-7) + 3 + 76$

b) Nhiệt độ trong phòng đông lạnh của công ty cá Trung Tín đang là -5°C . Bác Hòa đã chỉnh nhiệt độ phòng đông lạnh hai lần. Lần một giảm nhiệt độ xuống bớt 8°C . Lần hai tăng nhiệt độ thêm 3°C . Sau hai lần điều chỉnh, nhiệt độ trong phòng đông lạnh là bao nhiêu độ C?

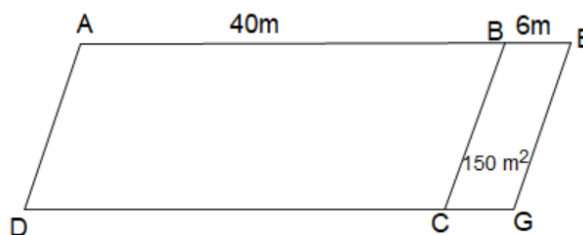
Câu 22: (2 điểm)

a) Tìm bội số chung nhỏ nhất của 90 và 135.

b) Tính giá trị của biểu thức $A = 5.2^4 - (3^2 + 1)^{21} : 10^{20}$.

Câu 23: (1 điểm)

Một mảnh đất có dạng hình bình hành ABCD với $AB = 40\text{ m}$. Người ta mở rộng mảnh đất này thành hình bình hành AEGD có diện tích lớn hơn diện tích mảnh đất ban đầu là 150 m^2 và $BE = 6\text{ m}$ (Hình bên). Tính diện tích của mảnh đất ban đầu.



Câu 24: (1 điểm) Khối lớp 6 của trường có 200 học sinh, khối lớp 7 của trường có 160 học sinh. Trong buổi tập trung toàn trường các học sinh khối 6 được chia đều về các hàng, các học sinh khối 7 được chia đều về các hàng sao cho các hàng học sinh khối 6 và các hàng học sinh khối 7 cùng có n học sinh. Biết $n > 10$, hỏi n có thể bằng bao nhiêu?

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN CHẤM KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KÌ I NĂM HỌC 2022-2023

MÔN: TOÁN - LỚP 6

I. HƯỚNG DẪN CHUNG:

- Hướng dẫn chấm chỉ trình bày một cách giải với các ý cơ bản học sinh phải trình bày, nếu học sinh giải theo cách khác mà đúng và đủ các bước vẫn cho điểm tối đa.

- Điểm toàn bài là tổng điểm của các ý, các câu và không làm tròn.

II. ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM

Phần I. Trắc nghiệm (4 điểm): Mỗi ý đúng được 0,2 điểm

CÂU	Mã đề 01	Mã đề 02	Mã đề 03	Mã đề 04
1	B	A	A	D
2	B	C	D	D
3	D	C	B	B
4	A	D	A	B
5	D	B	C	C
6	C	A	B	C
7	D	D	C	C
8	C	C	A	C
9	B	C	A	A
10	A	B	D	C
11	C	D	C	A
12	D	C	A	C
13	B	A	D	B
14	A	A	C	D
15	C	B	B	B
16	A	B	C	D
17	D	D	D	A
18	D	A	A	A
19	D	B	D	D
20	B	D	B	D

Phần II. Tự luận (6 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 21 (2 điểm)	a) Tính một cách hợp lí $24 - (-7) + 3 + 76$	
	$24 - (-7) + 3 + 76 = 24 + 7 + 3 + 76$	0,25
	$24 - (-7) + 3 + 76 = (24 + 76) + (7 + 3)$	0,25
	$24 - (-7) + 3 + 76 = 100 + 10$	0,25
	$24 - (-7) + 3 + 76 = 110$	0,25
	b) Nhiệt độ trong phòng đông lạnh của công ty cá Trung Tín đang là -5°C . Bác Hòa đã chỉnh nhiệt độ phòng đông lạnh hai lần. Lần một giảm nhiệt độ xuống bớt 8°C . Lần hai tăng nhiệt độ thêm 3°C . Sau hai lần điều chỉnh, nhiệt độ trong phòng đông lạnh là bao nhiêu độ C?	
	Nhiệt độ trong phòng đông lạnh sau lần chỉnh thứ nhất là $-5 - 8$	0,25
	$= -13^{\circ}\text{C}$	0,25
	Nhiệt độ trong phòng đông lạnh sau lần chỉnh thứ nhất là $-13 + 3$	0,25
	$= -10^{\circ}\text{C}$	0,25
Câu 22 (2 điểm)	a) Tìm bội số chung nhỏ nhất của 90 và 135.	
	$90 = 2.3^2.5$	0,25
	$135 = 3^3.5$	0,25
	$\text{BCNN}(90;135) = 2.3^3.5$	0,25
	$= 270$	0,25
	b) Tính giá trị của biểu thức $A = 5.2^4 - (3^2 + 1)^{21} : 10^{20}$.	
	$A = 5.16 - (9 + 1)^{21} : 10^{20}$.	0,25
	$A = 80 - 10^{21} : 10^{20}$.	0,25
	$A = 80 - 10^{21-20} = 80 - 10^1$	0,25
	$A = 70$	0,25
Câu 23 (1 điểm)	Gọi h là chiều cao (đơn vị m) của hình bình hành ABCD, ta có h cũng là chiều cao của hình bình hành BEGC. Diện tích của hình bình hành BEGC bằng 150 m^2 Suy ra $h.6 = 150$	0,25
	Suy ra $h = 150 : 6 = 25 \text{ (m)}$.	0,25
	Diện tích của mảnh vườn ban đầu là $S = 40.25$	0,25
	$S = 1\,000 \text{ (m}^2\text{)}$	0,25
Câu 24 (1 điểm)	Khối lớp 6 của trường có 200 học sinh, khối lớp 7 của trường có 160 học sinh. Trong buổi tập trung toàn trường các học sinh khối 6 được chia đều về các hàng, các học sinh khối 7 được chia đều về các hàng sao cho các hàng học sinh khối 6 và các hàng học sinh khối 7 cùng có n học sinh. Biết $n > 10$, hỏi n có thể bằng bao nhiêu?	
	Giải	
	Vì các hàng của khối 6 cùng có n học sinh nên n là ước của 200	0,25

	Vì các hàng của khối 7 cùng có n học sinh nên n là ước của 160 Suy ra n là ước số chung của 200 và 160	
	n là ước của $UCLN(200,160)$	0,25
	$200 = 2^3 \cdot 5^2$, $160 = 2^5 \cdot 5$, $UCLN(200,160) = 2^3 \cdot 5 = 40$	0,25
	Vì n là ước của 40 và $n > 10$ nên $n = 20$ hoặc $n = 40$.	0,25

----- Hết -----